

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45/2018/HS-ST**

Ngày: 20 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân T1ỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Hậu

Ông Hoàng Đức Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng T1ỷ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thành Đô - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hh sự thụ lý số 44/2018/TLST-HS, ngày 09/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS, ngày 09/7/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bàn Văn Đ**, sinh ngày 05/5/1976;

Nơi ĐKHKTT: Thôn BP, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: Thôn KL, xã LP, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông: Bàn Văn H, sinh năm 1943 và con bà Chu Thị C (đã chết); vợ: Triệu Thị T, sinh năm 1980 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 26/3/2018, tại xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bàn Văn Đ hộ khẩu thường trú thôn BP, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, chỗ ở thôn KL, xã LP, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. T1 giữ trong túi quần bên trái đang mặc của Đ 01 gói nhỏ bằng ni lông màu trắng có đường kẻ màu xanh, trong đó chứa chất bột vón cục màu trắng

ngà, Đ khai nhận là Heroin. Tạm giữ của Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wase S 110 màu sơn đen biển kiểm soát 22B1-084.32; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel B456 bên trong có chứa 01 sim Viettel. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Bàn Văn Đ, kết quả (+) dương tính (Có chất ma túy trong cơ thể).

Tại Kết luận giám định số: 155/GĐKTHS ngày 29/3/2018 của Phòng kỹ T1ật Hh sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà T1 giữ của Bàn Văn Đ gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,486 (*không thấy bốn T sáu gam*).

Quá trình điều tra Bàn Văn Đ khai nhận:

Bản thân Đ là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/3/2018, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS 110 màu sơn đen, biển kiểm soát 22B1-084.32 (xe Đ mượn của bạn gái là Bàn Thị T1) sang xã Phú Bình, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên mục đích để mua ma túy về sử dụng. Đến khi vực gần UBND xã Phú Bình, Đ gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi làm nghề lái xe ôm (không biết tên, địa chỉ) đang đứng ở ven đường hỏi mua được 01 gói nhỏ ni lông màu trắng có đường kẻ màu xanh, trong đó có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà với giá 2.200.000 đồng, Đ xác định là Hêrôin. Đ cất số Hêrôin vừa mua được vào túi quần bên trái đang mặc sau đó đi về. Khi đến khu vực xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Đ đi vào chỗ vắng người rồi lấy một ít Hêrôin ra sử dụng bằng Hh thức đốt hút vào cơ thể. Số còn lại Đ gói cất như cũ sau đó tiếp tục đi về đến thôn Bản Pình, xã TM, huyện Yên Sơn thì bị tổ công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Cáo trạng số 46/QĐ- KSĐT ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bàn Văn Đ phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (tháng) đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/3/2018.
- Áp dụng: Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch T1, tiêu hủy 01 túi nhỏ bằng ni lông màu trắng có đường kẻ màu xanh có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel B456 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.
- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 20 giờ 15 phút ngày 26/3/2018, tại thôn Bản Pinh, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Bàn Văn Đ hộ khẩu thường trú thôn BP, xã TM, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở thôn KL, xã LP, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,486g (không phẩy bốn T sáu gam) Hêrôin mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và Hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm Hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của ma túy, đồng thời nhận thức việc mua bán, tàng trữ ma túy đều bị pháp luật xử lý nghiêm khắc nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, không có T1 nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[5]. Về vật chứng: 01 túi nhỏ bằng ni lông màu trắng có đường kẻ màu xanh có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà là Hêrôin cần tịch T1, tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel B456 nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đàn ông đã bán Hêrôin cho Đ, Đ khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể đã không có căn cứ để điều tra, xử lý nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với Bàn Thị T1 việc Đ điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaseS 110 biển kiểm soát 22B1-084.32 của T1 đi mua ma túy T1 không biết nên Hội đồng không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ, Công an huyện Yên Sơn đã giải quyết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt: Bị cáo Bàn Văn Đ **01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/3/2018.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch Thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ: Bàn Văn Đ”.
- Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel N456 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 09/7/2019.).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án Hh sự;
- Thi hành án Hh sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy